

Bài 5: Bảng Căn bậc hai - Toán lớp 9**1. Bài 38 trang 23 sgk Toán 9 - tập 1**

Dùng bảng số để tìm căn bậc hai số học của mỗi số sau đây rồi dùng máy tính bỏ túi kiểm tra và so sánh kết quả:

5,4; 7,2; 9,5; 31; 68.

Hướng dẫn giải:

Sử dụng máy tính cho kết quả như sau:

$$\sqrt{5,4} \approx 2,324$$

$$\sqrt{7,2} \approx 2,683$$

$$\sqrt{9,5} \approx 3,082$$

$$\sqrt{31} \approx 5,568$$

$$\sqrt{68} \approx 8,246$$

So sánh kết quả, ta thấy:

$$\sqrt{5,4} < \sqrt{7,2} < \sqrt{9,5} < \sqrt{31} < \sqrt{68}$$

2. Bài 39 trang 23 sgk Toán 9 - tập 1

Bài 39. Dùng bảng số để tìm căn bậc hai số học của mỗi số sau đây rồi dùng máy tính bỏ túi kiểm tra và so sánh kết quả:

115; 232; 571; 9691.

Hướng dẫn giải:

Sử dụng máy tính cho kết quả như sau:

$$\sqrt{115} \approx 10,724$$

$$\sqrt{232} \approx 15,231$$

$$\sqrt{571} \approx 23,896$$

$$\sqrt{9691} \approx 98,443$$

So sánh kết quả, ta được:

$$\sqrt{115} < \sqrt{232} < \sqrt{571} < \sqrt{9691}$$

3. Bài 40 trang 23 sgk Toán 9 - tập 1

Dùng bảng số để tìm căn bậc hai số học của mỗi số sau đây rồi dùng máy tính bỏ túi kiểm tra và so sánh kết quả:

$$0,71; \quad 0,03; \quad 0,216;$$

$$0,811; \quad 0,0012; \quad 0,000315.$$

$$\sqrt{0,71} \approx 0,843$$

$$\sqrt{0,03} \approx 0,173$$

$$\sqrt{0,216} \approx 0,465$$

$$\sqrt{0,811} \approx 0,901$$

$$\sqrt{0,0012} \approx 0,034$$

$$\sqrt{0,000315} \approx 0,018$$

Nhận thấy rằng, đối với các số từ 0 đến 1, lấy căn bậc hai ta luôn tìm được kết quả lớn hơn số ban đầu!

So sánh các số như sau:

$$\sqrt{0,000315} < \sqrt{0,0012} < \sqrt{0,03} < \sqrt{0,216} < \sqrt{0,71} < \sqrt{0,811}$$

4. Bài 41 trang 23 sgk Toán 9 - tập 1

Bài 41. Biết $\sqrt{9,119} \approx 3,019$. Hãy tính:

$$\sqrt{911,9}; \quad \sqrt{91190}; \quad \sqrt{0,09119}; \quad \sqrt{0,0009119}$$

Hướng dẫn giải:

$$\sqrt{911,9} \approx 30,19$$

$$\sqrt{91190} \approx 301,9$$

$$\sqrt{0,09119} \approx 0,3019$$

$$\sqrt{0,0009119} \approx 0,03019$$

5. Bài 42 trang 23 sgk Toán 9 - tập 1

Dùng bảng căn bậc hai để tìm giá trị gần đúng của nghiệm mỗi phương trình sau:

a) $x^2 = 3,5$;

b) $x^2 = 132$

Hướng dẫn giải:

a) $x^2 = 3,5$

b) $x^2 = 132$

a) $x^2 = 3,5 \Rightarrow x = 2\sqrt{2,5} \Rightarrow x \approx 1,87$

b) $x^2 = 132 \Rightarrow x = \sqrt{132} \Rightarrow x \approx 11,48$

Xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-9>

